

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 145/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vũ Thư, ngày 20 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2020/TLST - HNGĐ ngày 16/10/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm 17, xã Q1, huyện Q, tỉnh N.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Duy D**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn T1, xã P, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Duy D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Duy D có 01 con chung là Nguyễn Duy T, sinh ngày 08/10/2011, ly hôn anh Nguyễn Duy D trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Duy T, sinh ngày 08/10/2011, anh Nguyễn Duy D không yêu cầu chị Trần Thị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị T có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Duy D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Duy D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (chị Trần Thị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0003951 ngày 16/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Sau khi đối trừ 150.000 đồng án phí, chị Trần Thị T được trả lại 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã P, huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hà Toàn Thắng